

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Ngôn ngữ Trung Quốc (Chinese Linguistics)
2. Trình độ đào tạo: Đại học
3. Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc
4. Mã ngành: 7220204
5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
1.	Chuẩn đầu vào	Người học có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường.		
2.	Chuẩn đầu ra	Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MĐNL
		a	Kiến thức	
		PLO1	Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, lý luận chính trị, pháp luật, kiến thức quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất trong học tập và đời sống.	C3
		PLO2	Áp dụng hệ thống kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành ngôn ngữ Trung Quốc với kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong học tập, nghiên cứu và các hoạt động chuyên môn khác	C3
		PLO2.1	Áp dụng kiến thức lý thuyết và thực tế của cơ sở ngành và chuyên ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào việc phát triển năng lực sử dụng, nhận thức ngôn ngữ.	C3
		PLO2.2	Áp dụng kiến thức lý thuyết và thực tế về kinh tế, văn hóa, xã hội, và con người vào việc giải quyết vấn đề trong học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc.	C3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO3	Áp dụng thành thạo kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, kỹ năng giảng dạy ngôn ngữ, kỹ năng nghiên cứu ngôn ngữ để thực hiện các công việc chuyên môn sử dụng ngôn ngữ Trung Quốc.	P4
		PLO3.1	Phối hợp nhuần nhuyễn các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc viết để thực hiện các công việc chuyên môn sử dụng ngôn ngữ Trung Quốc.	P4
		PLO3.2	Áp dụng được khả năng tư duy hệ thống, phân tích và giải quyết vấn đề trong học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp liên quan đến ngôn ngữ Trung Quốc.	P3
		PLO4	Thể hiện được kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và khám phá tri thức trong ngành ngôn ngữ Trung Quốc.	P2
		PLO5	Hình thành được phẩm chất cá nhân, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp (trung thực, chính trực, ý thức kỷ luật) trong các lĩnh vực công việc liên quan đến ngành ngôn ngữ Trung Quốc.	A3
		c	Kỹ năng tương tác	
		PLO6	Áp dụng phù hợp các kỹ năng hợp tác, tổ chức và làm việc nhóm để nâng cao hiệu suất trong học tập, nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc.	P3
		PLO7	Thực hiện chính xác kỹ năng nghề nghiệp dựa trên các kỹ năng thực hành tiếng và kiến thức về ngữ nghĩa, văn hóa, xã hội của ngôn ngữ Trung Quốc.	P3
		PLO7.1	Áp dụng các hình thức ngôn ngữ, quy tắc ứng xử phù hợp khi truyền đạt, trao đổi thông tin bằng ngôn ngữ Trung Quốc trong học tập, báo	P3

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học		
			cáo kết quả nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc.	
		PLO7.2	Áp dụng chính xác các kỹ năng thực hành tiếng của ngoại ngữ thứ hai để truyền đạt, trao đổi thông tin trong học tập và công tác chuyên môn thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc.	P3
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)	
		PLO8	Xác định được nhu cầu của xã hội, nhận thức được các vấn đề trong các lĩnh vực nghề nghiệp liên quan đến ngôn ngữ Trung Quốc và đưa ra giải pháp, quyết định chuyên môn phù hợp.	R3
		PLO9	Áp dụng chính xác các kiến thức, kỹ năng đã học vào việc quản lý, thiết lập mục tiêu, hoạch định nhiệm vụ nhằm đạt mục tiêu đề ra trong học tập, nghiên cứu, và công việc chuyên môn liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc.	P3
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/dam-bao-chat-luong/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2025		
4.	Mẫu văn bằng chứng chỉ	https://pdaotao.huit.edu.vn/bieu-mau/bieu-mau-van-bang		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Thái Doãn Thanh